

Câu 1 (3,0 điểm):

Lập bảng so sánh phong trào Cần Vương (1885-1896) và khởi nghĩa nông dân Yên Thế (1884-1913) theo các tiêu chí: quy mô, mục tiêu, lãnh đạo, lực lượng tham gia, hình thức và phương pháp đấu tranh, ý thức hệ tư tưởng, tính chất. Nhận xét chung các phong trào yêu nước cuối thế kỉ XIX.

Câu 2 (3,0 điểm):

Phân tích hoàn cảnh lịch sử và những nét mới của phong trào yêu nước Việt Nam đầu thế kỉ XX.

Câu 3 (3,0 điểm):

Xác định mốc thời gian kết thúc hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc. Vì sao Nguyễn Ái Quốc lại lựa chọn con đường cách mạng vô sản?

Câu 4 (3,0 điểm):

Phát biểu quan điểm của em về tư tưởng “không thành công cũng thành nhân” của tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng trong cuộc khởi nghĩa Yên Bái. Từ nguyên nhân thất bại của khởi nghĩa Yên Bái, em hãy rút ra những bài học cho cách mạng Việt Nam giai đoạn sau.

Câu 5 (2,5 điểm):

Nêu và giải thích nguyên nhân sự xuất hiện ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam trong năm 1929, từ đó rút ra nhận xét.

Câu 6 (3,0 điểm):

Cho bảng dữ liệu sau:

Thời gian	Sự kiện
8/1914	Khi cuộc CTTG I bùng nổ, tổng thống Mỹ Wilson tuyên bố: “người Mỹ phải giữ thái độ trung lập trong thực tế cũng như về danh nghĩa trong những ngày này...”
2/4/1917	Nước Mỹ tuyên chiến với Đức và đứng về phe Hiệp ước...
7/1918	Mỹ trực tiếp tham chiến khi cả hai phe bị thiệt hại nặng nề, 65 vạn quân Mỹ đổ bộ vào châu Âu...

a. Từ các sự kiện trong bảng dữ liệu trên, hãy làm rõ sự thay đổi thái độ, chính sách của Mỹ trong cuộc Chiến tranh thế giới I (1914-1918).

b. Từ đó, hãy phát biểu suy nghĩ của em về trách nhiệm của các nước lớn trong việc ngăn chặn chiến tranh và duy trì hòa bình thế giới.

Câu 7 (2,5 điểm):

Trình bày hoàn cảnh, nội dung và đánh giá về Chính sách kinh tế mới của nước Nga Xô viết (1921-1924)

HƯỚNG DẪN CHẤM 11 SỬ

Câu	Nội dung trả lời	Điểm																																
1 (3,0đ)	Lập bảng so sánh phong trào Cần Vương (1885-1896) và khởi nghĩa nông dân Yên Thế (1884-1913) theo các tiêu chí: quy mô, mục tiêu, lãnh đạo, lực lượng tham gia, hình thức và phương pháp đấu tranh, ý thức hệ tư tưởng, tính chất. Nhận xét chung các phong trào yêu nước trên.																																	
Ý 1	<p>Lập bảng so sánh:</p> <table border="1" data-bbox="240 380 1425 1493"> <thead> <tr> <th data-bbox="240 380 451 443">Tiêu chí</th> <th data-bbox="451 380 935 443">Phong trào Cần Vương</th> <th data-bbox="935 380 1425 443">Khởi nghĩa Yên Thế</th> <th data-bbox="1430 342 1534 380">2,0</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="240 443 451 621">Quy mô</td> <td data-bbox="451 443 935 621">Rộng lớn (Bắc Kỳ và Trung Kỳ)</td> <td data-bbox="935 443 1425 621">Chỉ diễn ra ở địa bàn vùng rừng núi Yên Thế và những vùng rừng núi xung quanh Bắc Giang, Bắc Ninh và Thái Nguyên.</td> <td data-bbox="1430 443 1534 621">0,25</td> </tr> <tr> <td data-bbox="240 621 451 835">Mục tiêu</td> <td data-bbox="451 621 935 835">Chống thực dân Pháp và phong kiến đầu hàng, giành độc lập, khôi phục chế độ phong kiến</td> <td data-bbox="935 621 1425 835">Chống chính sách cướp bóc và bình định của thực dân Pháp, bảo vệ những nhu cầu cụ thể trước mắt của nông dân (bảo vệ cuộc sống, đất đai)</td> <td data-bbox="1430 621 1534 835">0,25</td> </tr> <tr> <td data-bbox="240 835 451 1010">Lãnh đạo</td> <td data-bbox="451 835 935 1010">Văn thân sĩ phu yêu nước, thủ lĩnh nông dân và các dân tộc ít người, chủ yếu là văn thân, sĩ phu yêu nước.</td> <td data-bbox="935 835 1425 1010">Lãnh tụ nông dân</td> <td data-bbox="1430 835 1534 1010">0,25</td> </tr> <tr> <td data-bbox="240 1010 451 1150">Lực lượng tham gia</td> <td data-bbox="451 1010 935 1150">Văn thân, sĩ phu yêu nước, thổ hào địa phương, nông dân, dân tộc thiểu số....</td> <td data-bbox="935 1010 1425 1150">Nông dân</td> <td data-bbox="1430 1010 1534 1150">0,25</td> </tr> <tr> <td data-bbox="240 1150 451 1291">Hình thức, phương pháp đấu tranh</td> <td data-bbox="451 1150 935 1291">Khởi nghĩa vũ trang</td> <td data-bbox="935 1150 1425 1291">Khởi nghĩa vũ trang kết hợp đàm phán</td> <td data-bbox="1430 1150 1534 1291">0,25</td> </tr> <tr> <td data-bbox="240 1291 451 1388">Ý thức hệ tư tưởng</td> <td data-bbox="451 1291 935 1388">Phong kiến</td> <td data-bbox="935 1291 1425 1388">Phong kiến</td> <td data-bbox="1430 1291 1534 1388">0,25</td> </tr> <tr> <td data-bbox="240 1388 451 1493">Tính chất</td> <td data-bbox="451 1388 935 1493">Phong trào yêu nước, chống xâm lược trên lập trường phong kiến...</td> <td data-bbox="935 1388 1425 1493">Phong trào yêu nước mang tính chất tự vệ, tự phát của nông dân...</td> <td data-bbox="1430 1388 1534 1493">0,5</td> </tr> </tbody> </table>	Tiêu chí	Phong trào Cần Vương	Khởi nghĩa Yên Thế	2,0	Quy mô	Rộng lớn (Bắc Kỳ và Trung Kỳ)	Chỉ diễn ra ở địa bàn vùng rừng núi Yên Thế và những vùng rừng núi xung quanh Bắc Giang, Bắc Ninh và Thái Nguyên.	0,25	Mục tiêu	Chống thực dân Pháp và phong kiến đầu hàng, giành độc lập, khôi phục chế độ phong kiến	Chống chính sách cướp bóc và bình định của thực dân Pháp, bảo vệ những nhu cầu cụ thể trước mắt của nông dân (bảo vệ cuộc sống, đất đai)	0,25	Lãnh đạo	Văn thân sĩ phu yêu nước, thủ lĩnh nông dân và các dân tộc ít người, chủ yếu là văn thân, sĩ phu yêu nước.	Lãnh tụ nông dân	0,25	Lực lượng tham gia	Văn thân, sĩ phu yêu nước, thổ hào địa phương, nông dân, dân tộc thiểu số....	Nông dân	0,25	Hình thức, phương pháp đấu tranh	Khởi nghĩa vũ trang	Khởi nghĩa vũ trang kết hợp đàm phán	0,25	Ý thức hệ tư tưởng	Phong kiến	Phong kiến	0,25	Tính chất	Phong trào yêu nước, chống xâm lược trên lập trường phong kiến...	Phong trào yêu nước mang tính chất tự vệ, tự phát của nông dân...	0,5	
Tiêu chí	Phong trào Cần Vương	Khởi nghĩa Yên Thế	2,0																															
Quy mô	Rộng lớn (Bắc Kỳ và Trung Kỳ)	Chỉ diễn ra ở địa bàn vùng rừng núi Yên Thế và những vùng rừng núi xung quanh Bắc Giang, Bắc Ninh và Thái Nguyên.	0,25																															
Mục tiêu	Chống thực dân Pháp và phong kiến đầu hàng, giành độc lập, khôi phục chế độ phong kiến	Chống chính sách cướp bóc và bình định của thực dân Pháp, bảo vệ những nhu cầu cụ thể trước mắt của nông dân (bảo vệ cuộc sống, đất đai)	0,25																															
Lãnh đạo	Văn thân sĩ phu yêu nước, thủ lĩnh nông dân và các dân tộc ít người, chủ yếu là văn thân, sĩ phu yêu nước.	Lãnh tụ nông dân	0,25																															
Lực lượng tham gia	Văn thân, sĩ phu yêu nước, thổ hào địa phương, nông dân, dân tộc thiểu số....	Nông dân	0,25																															
Hình thức, phương pháp đấu tranh	Khởi nghĩa vũ trang	Khởi nghĩa vũ trang kết hợp đàm phán	0,25																															
Ý thức hệ tư tưởng	Phong kiến	Phong kiến	0,25																															
Tính chất	Phong trào yêu nước, chống xâm lược trên lập trường phong kiến...	Phong trào yêu nước mang tính chất tự vệ, tự phát của nông dân...	0,5																															
Ý 2	<p>Nhận xét</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các phong trào yêu nước cuối XIX đề là các phong trào đấu tranh vũ trang thuộc ý thức hệ phong kiến. - Sự thất bại của các phong trào yêu nước theo khuynh hướng phong kiến đã chứng tỏ: ngọn cờ phong kiến không thể đáp ứng được yêu cầu của lịch sử dân tộc => đặt yêu cầu tìm kiếm một con đường cứu nước mới. - Dù thất bại nhưng các phong trào đã để lại nhiều bài học kinh nghiệm và cổ vũ tinh thần yêu nước của nhân dân, tạo động lực cho những người yêu nước đầu XX đi tìm một con đường cứu nước mới. 	<p>1,0</p> <p>0,25</p> <p>0,5</p> <p>0,25</p>																																
2 (3đ)	Phân tích hoàn cảnh lịch sử và những nét mới của phong trào yêu nước Việt Nam đầu thế kỉ XX.																																	
Ý 1	Phân tích hoàn cảnh lịch sử	1,0																																

	<p>- Trong nước: + Phong trào Cần Vương thất bại => con đường cứu nước theo ngọn cờ phong kiến kết thúc, đặt yêu cầu tìm kiếm một con đường cứu nước mới....</p> <p>+ Thực dân Pháp tiến hành khai thác thuộc địa lần thứ nhất, tạo ra nhiều biến đổi về kinh tế, xã hội, tạo điều kiện tiếp thu những khuynh hướng cứu nước mới: ✓ Nền kinh tế TBCN được du nhập vào Việt Nam... ✓ Xã hội: các giai cấp cũ phân hóa và nhiều giai tầng mới hình thành như công nhân, tư sản, tiểu tư sản... ✓ Một bộ phận sĩ phu đang trên con đường tư sản hóa đã mạnh dạn từ bỏ ngọn cờ phong kiến, tiếp nhận tư tưởng dân chủ tư sản....</p> <p>- Thế giới: hệ tư tưởng dân chủ tư sản được truyền bá vào Việt Nam, những phong trào cải cách ở các nước châu Á như Minh trị duy tân của Nhật, Duy tân Mậu tuất ở Trung Quốc... đã tác động đến tư tưởng của những người yêu nước VN đầu XX...</p>	0.25 0.5 0.25
Ý 2	Những nét mới của phong trào yêu nước Việt Nam đầu thế kỉ XX	2,0
	<p>- Khuynh hướng: dân chủ tư sản</p> <p>- Quan niệm yêu nước: vẫn là yêu nước nhưng chuyển từ trung quân ái quốc sang thành trung dân ái quốc (yêu nước gắn liền với thương dân, xây dựng xã hội tiến bộ gắn với những khái niệm dân chủ, dân quyền, tự do bình đẳng....)</p> <p>- Địa bàn, quy mô: rộng khắp cả nước, không chỉ trong nước mà còn phát triển ở cả nước ngoài...</p> <p>- Mục tiêu: không chỉ nhằm đánh Pháp giành độc lập, đánh đổ phong kiến mà còn hướng tới việc xây dựng một xã hội mới tiến bộ hơn...</p> <p>- Lãnh đạo: các sĩ phu yêu nước tiến bộ, đã đoạn tuyệt với tư tưởng phong kiến, đang trên con đường tư sản hóa...</p> <p>- Lực lượng tham gia: đông đảo hơn, không chỉ có nông dân mà còn có sự tham gia của các giai tầng khác như công nhân, tiểu tư sản...</p> <p>- Hình thức đấu tranh: phong phú, đa dạng, ngoài bạo động còn có cải cách, mít tinh, biểu tình...</p> <p>(Chú ý, mỗi điểm mới, HS phải nêu được dẫn chứng mới được trọn vẹn điểm)</p>	0.25 0.5 0.25 0.25 0.25 0.25
3 (3đ)	Xác định mốc thời gian kết thúc hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc. Vì Nguyễn Ái Quốc lại lựa chọn con đường cách mạng vô sản?	
Ý 1	Xác định mốc thời gian kết thúc hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc	1,0
	<p>Mốc thời gian kết thúc hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc là năm 1920 với 2 sự kiện:</p> <p>- Giữa tháng 7/1920, NAQ đọc Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của V.I. Lênin, từ đó khẳng định: “<i>Đây là cái cần thiết cho chúng ta. Đây là con đường giải phóng cho chúng ta</i>”.</p> <p>=> Sau khoảng 10 năm tìm đường cứu nước, Nguyễn Ái Quốc đã bắt gặp chủ nghĩa Mác – Lênin và xác định được con đường giải phóng dân tộc theo khuynh hướng vô sản, mở đường cho việc giải quyết tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước đầu thế kỷ XX.</p> <p>- Tháng 12/1920: NAQ tham dự Đại hội XVIII của Đảng Xã hội Pháp, bỏ phiếu tán thành Quốc tế cộng sản và tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp.</p> <p>=> Sự kiện này đánh dấu bước ngoặt trong sự nghiệp của NAQ, từ một người yêu nước trở thành chiến sĩ cộng sản, từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa Mác - Lê-nin</p>	0,5 0,5
Ý 2	Vì sao Nguyễn Ái Quốc lại lựa chọn con đường cách mạng vô sản?	2,0

	<p>- Yếu tố thời đại: + CNTB chuyên sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa, bộc lộ mâu thuẫn, mặt trái...=> trong quá trình tìm đường cứu nước, đi qua nhiều nước tư bản, NAQ đã nhận thức được bản chất của chế độ TB và từ đó không lựa chọn con đường cách mạng tư sản... + CMT10 Nga bùng nổ, thắng lợi, thiết lập một chế độ xã hội tiến bộ, không còn áp bức, bóc lột...=> mở ra con đường giải phóng cho các dân tộc bị áp bức, trong đó có cách mạng VN...</p> <p>- Yếu tố dân tộc: + VN trở thành thuộc địa => đời sống nhân dân khốn khổ, mâu thuẫn xã hội gay gắt => yêu cầu cứu nước, GPDT đặt ra cấp bách... + Các phong trào yêu nước theo khuynh hướng phong kiến/dân chủ tư sản cuối cùng đều thất bại => yêu cầu tìm kiếm một con đường cứu nước mới...</p> <p>- Yếu tố cá nhân: + Lòng yêu nước và chí cứu nước...=> thúc đẩy NAQ đã quyết tâm ra đi tìm đường cứu nước... + Với nhãn quan chính trị sâu sắc: NAQ đã nhìn ra sai lầm của các bậc tiền bối trong việc lựa chọn con đường cứu nước, đồng thời thông qua khảo sát thực tiễn, thâm nhập vào đời sống của nhân dân lao động các nước.....=> lựa chọn con đường cách mạng vô sản, tin theo Lê-nin và con đường cách mạng tháng Mười....</p>	0,5
		0,5
		1,0
4 (3đ)	Phát biểu quan điểm của em về tư tưởng “không thành công cũng thành nhân” của tổ chức Việt Nam Quốc dân Đảng trong cuộc khởi nghĩa Yên Bái. Từ nguyên nhân thất bại của khởi nghĩa Yên Bái, em hãy rút ra những bài học cho cách mạng Việt Nam giai đoạn sau.	
Ý 1	Phát biểu quan điểm của em về tư tưởng “không thành công cũng thành nhân”...	1.25
	<p>- Khái quát tư tưởng “không thành công cũng thành nhân”: + Được đưa ra trong bối cảnh: sau vụ ám sát Ba-danh, thực dân Pháp khủng bố dã man, khiến cho lực lượng của VNQDD bị tổn thất nặng nề...trong bối cảnh đó, Nguyễn Thái Học và những người lãnh đạo tổ chức quyết định dốc toàn lực cuối cùng để tiến hành cuộc khởi nghĩa Yên Bái với tư tưởng trên... + Giải thích: “không thành công cũng thành nhân” là dù thất bại nhưng cũng để lại tiếng tăm, ảnh hưởng cho đời sau... - Nêu quan điểm của bản thân: + Tư tưởng trên thể hiện tinh thần yêu nước, dám hi sinh vì sự nghiệp cứu nước của các lãnh tụ VNQDD...=> cho thấy đây là một chính đảng yêu nước của giai cấp tư sản và tiểu tư sản VN...góp phần cổ vũ tinh thần đấu tranh của quần chúng nhân dân... + Tư tưởng này đã bộc lộ rõ hạn chế của tổ chức VNQDD cũng như của giai cấp tư sản, tiểu tư sản VN: sự nóng vội, hấp tấp, tư tưởng thất bại chủ nghĩa... + Tư tưởng này là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự thất bại của khởi nghĩa Yên Bái, sự tan rã của VNQDD và sự kết thúc của khuynh hướng DCTS trong phong trào yêu nước VN. (HS có thể diễn đạt theo cách riêng nhưng cần nêu được: điểm tích cực, hạn chế và tác động của tư tưởng trên...)</p>	0.25
		0.25
		0.25
		0.25
Ý 2	Từ nguyên nhân thất bại của khởi nghĩa Yên Bái, em hãy rút ra những bài học cho cách mạng Việt Nam giai đoạn sau.	1.75
	<p>* Nguyên nhân thất bại của khởi nghĩa Yên Bái: - Khách quan: thực dân Pháp còn mạnh, đã củng cố được chính quyền vững chắc... - Chủ quan: + Cuộc khởi nghĩa không có sự chuẩn bị chu đáo, diễn ra trong tình thế bị động... + Giai cấp lãnh đạo thiếu một đường lối đúng đắn, phù hợp... + Tổ chức VNQDD non yếu, lỏng lẻo, không có cơ sở trong quần chúng... * Bài học kinh nghiệm:</p>	0.25
		0.25
		0.25
		0.25

	<p>- <u>Bài học về xây dựng lực lượng</u>: cuộc khởi nghĩa nào cũng cần có lực lượng. Do đó phải coi trọng việc tổ chức, giác ngộ quần chúng, tập hợp và đưa họ vào tổ chức, các đoàn thể, làm cho họ hiểu biết, giác ngộ....Một cuộc khởi nghĩa muốn giành thắng lợi thì phải tập hợp đông đảo lực lượng quần chúng, không chỉ trông chờ vào một số người.. Cách mạng là sự nghiệp của tất cả dân chúng bị áp bức....</p> <p>- <u>Bài học về thời cơ</u>: một cuộc khởi nghĩa muốn bùng nổ và thắng lợi không chỉ chuẩn bị lực lượng chu đáo mà còn phải nổ ra đúng thời cơ. Thời cơ phụ thuộc vào nhiều điều kiện chủ quan và khách quan, trong đó những điều kiện chủ quan giữ vị trí quyết định, nhưng vẫn cần có điều kiện khách quan thuận lợi như lúc kẻ thù đang hoang mang, suy yếu...</p>	0.5
		0.25
5 (2,5đ)	Nêu và giải thích nguyên nhân sự xuất hiện ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam trong năm 1929, từ đó rút ra nhận xét.	
	<p>* Sự xuất hiện của ba tổ chức cộng sản năm 1929:</p> <p>- Đến năm 1929, phong trào yêu nước phát triển mạnh mẽ, đặt ra yêu cầu phải có sự lãnh đạo của một Đảng Cộng sản. Tháng 3/1929, tại số 5D, Hàm Long (Hà Nội) những người tiên tiến của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên ở Bắc Kỳ lập ra chi bộ cộng sản đầu tiên....</p> <p>- Tháng 5/1929, tại Đại hội lần thứ nhất của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên họp tại Hương Cảng (Trung Quốc), đoàn đại biểu Bắc Kỳ đưa ra vấn đề thành lập đảng cộng sản, song không được chấp nhận, nên rút khỏi Đại hội về nước. Tháng 6/1929, nhóm Bắc Kỳ thành lập Đông Dương Cộng sản Đảng, thông qua Tuyên ngôn, Điều lệ, ra báo Búa liềm...</p> <p>- Tháng 8/1929. các cán bộ lãnh đạo tiên tiến trong Tổng bộ và Kỳ bộ Nam Kỳ quyết định thành lập An Nam Cộng sản đảng, lấy tờ báo Đỏ là cơ quan ngôn luận của đảng.</p> <p>- Tháng 9/1929 những thành viên trong Tân Việt Cách mạng đảng tuyên bố thành lập Đông Dương Cộng sản liên đoàn...</p> <p>* Nguyên nhân:</p> <p>- Do ảnh hưởng sâu rộng của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, dẫn đến sự phát triển của phong trào công nhân, phong trào yêu nước => đặt ra yêu cầu cần có một chính đảng lãnh đạo, trong khi các tổ chức cách mạng tiến bộ như VNCOMTN, Tân Việt CMĐ không đủ sức lãnh đạo phong trào....</p> <p>- Do sự phát triển không đồng đều của phong trào cách mạng trong nước: trong đó phong trào phát triển mạnh nhất ở Bắc Kỳ, còn Trung và Nam Kỳ thì phong trào yếu hơn...=> sự khác nhau trong nhận thức của các hội viên Hội VNCOMTN về yêu cầu thành lập Đảng...=> VNCOMTN bị phân hóa thành hai tổ chức cộng sản: Đông Dương cộng sản Đảng và An Nam cộng sản Đảng.</p> <p>- Sự ra đời của 2 tổ chức cộng sản trên đã tác động mạnh mẽ đến Tân Việt cách mạng đảng. Các đảng viên tiên tiến của Tân Việt từ lâu đã chịu ảnh hưởng của Hội VNCOMTN cũng tách ra thành lập <i>Đông Dương cộng sản Liên Đoàn</i> (9-1929).</p> <p>* Nhận xét:</p> <p>- Sự ra đời ba tổ chức cộng sản là một xu thế khách quan của cách mạng giải phóng dân tộc VN; khẳng định bước phát triển của cách mạng nước ta, chứng tỏ hệ tư tưởng vô sản giành được ưu thế trong phong trào đấu tranh dân tộc. Là sự chuẩn bị trực tiếp cho sự ra đời của ĐCSVN.</p> <p>- Các tổ chức cộng sản đều tích cực lãnh đạo phong trào đấu tranh của quần chúng, đáp ứng yêu cầu của dân tộc. Tuy nhiên, các tổ chức này lại hoạt động riêng rẽ, tranh giành ảnh hưởng lẫn nhau, dẫn đến nguy cơ chia rẽ lớn => yêu cầu tất yếu là phải thống nhất các tổ chức cộng sản.</p>	0.25
		0.25
		0.25
		0.25
6 (3,0đ)	Cho bảng dữ liệu sau..... a.Từ bảng dữ liệu trên, hãy giải thích thái độ của Mỹ đối với cuộc Chiến tranh thế giới I. b.Từ đó, hãy phát biểu suy nghĩ của em về trách nhiệm của các nước lớn trong việc ngăn	

chặn chiến tranh và duy trì hòa bình.		
Ý 1	Giải thích thái độ của Mỹ đối với cuộc Chiến tranh thế giới I.	2.5
	<p>- Sự kiện: 8/1914: Khi cuộc CTTG I bùng nổ, tổng thống Mỹ Wilson tuyên bố: “người Mỹ phải giữ thái độ trung lập trong thực tế cũng như về danh nghĩa trong những ngày này...”</p> <p>+ Tuyên bố này phản ánh thái độ của chính sách của Mỹ: trung lập, đứng ngoài cuộc chiến tranh đang diễn ra ở châu Âu giữa hai phe Hiệp ước và Liên minh...</p> <p>+ Nguyên nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Tác động từ chủ nghĩa biệt lập của người Mỹ... ✓ Cuộc chiến tranh này chưa ảnh hưởng trực tiếp đến nước Mỹ ✓ Mỹ đứng ngoài để buôn bán vũ khí, thu lợi nhuận từ hai bên tham chiến, đồng thời khi chiến tranh kết thúc, cả hai phe đều suy yếu, Mỹ sẽ khẳng định được ưu thế của mình... <p>- Sự kiện: 4/1917: Nước Mỹ tuyên chiến với Đức và đứng về phe Hiệp ước...</p> <p>+ Cho thấy Mỹ đã từ bỏ chính sách trung lập, chính thức tham chiến, đứng về phe Hiệp ước, chống lại phe Liên minh. Nhưng lúc đầu, Mỹ tham chiến gián tiếp thông qua việc cung cấp vũ khí, lương thực cho phe Hiệp ước mà chưa đổ quân tham chiến trực tiếp ở chiến trường châu Âu.</p> <p>+ Nguyên nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Đầu 1917, phong trào cách mạng ở các nước dâng cao, đặc biệt là sau thắng lợi của cách mạng tháng 2/1917 ở Nga...=> Mỹ thấy cần phải nhanh chóng kết thúc chiến tranh, để tập hợp các nước đế quốc đàn áp phong trào cách mạng... ✓ Cuộc chiến tranh tàu ngầm của Đức đã gây thiệt hại cho Mỹ về người và của, khiến Mỹ không thể tiếp tục đứng ngoài cuộc chiến... ✓ Cách mạng tháng 2/1917 ở Nga đã lật đổ nền quân chủ Nga hoàng...=> Tổng thống Mỹ có lý do hợp lý để thuyết phục Quốc hội Mỹ đồng ý tham chiến, đứng về phe Hiệp ước, chống lại phe Liên minh: “để chống lại các chính thể chuyên quyền, độc đoán..” (nền quân chủ của Đức, Áo-Hung) <p>- Sự kiện: 7/1918: Mỹ đổ 65 vạn quân vào châu Âu</p> <p>+ Cho thấy: Mỹ đã tham chiến trực tiếp bằng việc đưa quân đội sang chiến trường châu Âu, hỗ trợ quân đội Anh, Pháp lúc này đang mệt mỏi, thiệt hại quá nhiều...</p> <p>+ Nguyên nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Sau CMT10 Nga, nước Nga rút khỏi cuộc chiến, tạo ra lợi thế cho quân Đức khi rảnh tay hoàn toàn ở mặt trận phía Đông => Đức tập trung lực lượng mở 4 đợt tấn công liên tiếp vào Pháp, chính phủ Pháp chuẩn bị rời Pari. ✓ Quân đội Anh, Pháp sau một thời gian chiến đấu đã mệt mỏi, rệu rã...=> lúc này Mỹ đổ quân, tham chiến trực tiếp sẽ tăng thêm sức mạnh chiến đấu cho phe Hiệp ước, đồng thời đưa Mỹ thành nước đứng đầu trong phe Hiệp ước, từ đó khẳng định vị thế của Mỹ trong và sau chiến tranh <p>=> Nhận xét: Thái độ của Mỹ có sự thay đổi từ trung lập đến tham chiến, từ tham chiến gián tiếp đến trực tiếp trong CTTG I. Dù từng thời điểm, thái độ khác nhau nhưng đều phản ánh chính sách trục lợi của Mỹ từ chiến tranh...</p> <p><u>HS có thể trình bày theo cách khác:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Từ 3 sự kiện nêu lên sự thay đổi trong thái độ của chính sách của Mỹ - Giải thích nguyên nhân sự thay đổi. 	<p>0,25</p> <p>0,5</p> <p>0,25</p> <p>0,5</p> <p>0,25</p> <p>0,5</p> <p>0,25</p>
Ý 2	Phát biểu suy nghĩ của em về trách nhiệm của các nước lớn trong việc ngăn chặn chiến tranh và duy trì hòa bình.	0.5
	<p>HS có thể nêu những suy nghĩ riêng nhưng cần thể hiện được hai vấn đề:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các nước lớn có vai trò quan trọng, thậm chí quyết định trong việc ngăn chặn chiến tranh, bảo vệ hòa bình... 	0.25

	- Đứng trước nguy cơ chiến tranh, các nước lớn cần phải từ bỏ chính sách trục lợi cho mình, đề cao lợi ích chung của nhân loại...=> kịp thời ngăn chặn các thế lực phản động hiếu chiến, đẩy lùi nguy cơ chiến tranh, bảo vệ hòa bình..	0.25
7 (2,5đ)	Trình bày hoàn cảnh, nội dung và đánh giá về Chính sách kinh tế mới của nước Nga Xô viết.	
	<p>* Hoàn cảnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm 1921: nước Nga Xô viết bước vào thời kì hòa bình xây dựng đất nước trong hoàn cảnh nhiều khó khăn... + Kinh tế: nền kinh tế quốc dân bị tàn phá nặng nề + Chính trị không ổn định, các lực lượng phản cách mạng điên cuồng chống phá + Chưa có nước nào công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với nước Nga <p>- Chính sách cộng sản thời chiến không còn phù hợp, người nông dân bất mãn với chế độ trưng thu lương thực thừa, công nhân phân tán với đội ngũ...</p> <p>=> 1921: Lê-nin và Đảng cộng sản quyết định chuyển từ Chính sách cộng sản thời chiến sang Chính sách kinh tế mới (NEP).</p> <p>* Nội dung:</p> <p>Chính sách kinh tế mới bao gồm các chính sách chủ yếu về nông nghiệp, công nghiệp, thương nghiệp và tiền tệ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong nông nghiệp: Thay thế chế độ trưng thu lương thực thừa bằng thu thuế lương thực, nộp bằng hiện vật... - Trong công nghiệp: <ul style="list-style-type: none"> + Tập trung khôi phục công nghiệp nặng, cho phép tư nhân được thuê hoặc xây dựng những xí nghiệp loại nhỏ (dưới 20 công nhân) có sự kiểm soát của Nhà nước. + Khuyến khích tư bản nước ngoài đầu tư, kinh doanh ở Nga. + Nhà nước nắm các ngành kinh tế chủ chốt như công nghiệp, giao thông vận tải, ngân hàng, ngoại thương. + Nhà nước chấn chỉnh việc tổ chức, quản lí sản xuất công nghiệp, phần lớn các xí nghiệp chuyển sang chế độ tự hạch toán kinh tế, cải tiến chế độ tiền lương nhằm nâng cao năng suất lao động. - Trong thương nghiệp và tiền tệ: Tự do buôn bán, trao đổi, mở lại các chợ, khôi phục và đẩy mạnh mối liên hệ giữa thành thị và nông thôn. Năm 1924, phát hành đồng rúp mới. <p>* Đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là một chính sách đúng đắn, kịp thời, thực chất là sự chuyển đổi từ nền kinh tế nhà nước nắm độc quyền sang nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vẫn đặt dưới sự kiểm soát của nhà nước. - Chính sách này có ý nghĩa to lớn, đưa nước Nga vượt qua khó khăn, hoàn thành công cuộc phục hồi kinh tế, ổn định tình hình chính trị - xã hội... - Chính sách này để lại bài học kinh nghiệm cho các nước khác trong công cuộc xây dựng CNXH... 	<p>0.5</p> <p>0.25</p> <p>0.5</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p>

Người ra đề: Phùng Thị Hà